TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2026/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Yến.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Diệu - Trường trung học phổ thông Cộng Hòa và ông Bùi Văn Thiệu - Cán bộ hưu trí.
- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thế Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/4/2000 tại xã T - Phú Thọ; nơi cư trú: Xóm C, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1977 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/8/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 17/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Văn V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 02 Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ

Bị hại: Cháu Bùi Việt C, sinh ngày 06/5/2024; nơi cư trú: Khu Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt, có lý do.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Bùi Thị M, sinh năm 1999 - mẹ đẻ của Bùi Việt C, nơi cư trú: Khu Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ - Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Đinh Thị Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh số 02 Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1977; trú tại: Xóm C, xã T, tỉnh Phú Thọ - có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 06/8/2025, Bùi Văn Đ là bạn trai của chị M đến nhà chị M ăn cơm, sau đó ngủ lại cùng chị M và cháu Bùi Việt C sinh ngày 06/5/2024 *(con riêng của M)* tại buồng ngủ của chị M, Bùi Văn Đ nằm ở ngoài, chị M nằm ở giữa, cháu C nằm sát tường. Đến khoảng 00 giờ ngày 07/8/2025, thì Đ đòi quan hệ tình dục với chị M nhưng chị M không đồng ý quan hệ tình dục nên Đ và chị M cãi nhau, được một lúc thì chị M đồng ý cho Đ quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ xong do bất đồng quan điểm thì chị M nói chia tay với Đ nhưng Đ không đồng ý, do sợ bị chị M bỏ nên Đ nói "*đêm nay tao giết con mày*" mục đích là để chị M không được chia tay, sau đó Đ quay sang chỗ cháu C đang nằm ngủ, rồi dùng tay phải bóp cổ cháu C, khi cháu C khóc thì Đ bỏ tay ra, chị M giỗ cháu nín. Được ít phút sau, thì Đ nói "*hôm nay tao giết thằng cò*", nói xong thì Đ dậy mở ngăn kéo tủ quần áo trong phòng lấy một chiếc dũa móng tay bằng inox dài khoảng 15cm, hình dẹt, hai đầu tù, cầm trên tay và nằm cùng với hai mẹ con chị M, do vẫn bực tức và sợ chị M bỏ nên Đ ngồi dậy cầm dũa móng tay chọc vào bụng cháu C nhiều lần làm cháu C khóc, chị M ngăn cản thì Đ không chọc nữa, chị M giỗ con nín và ngủ tiếp. Sau khi chị M đặt cháu C xuống giường để ngủ thì Đ và chị M tiếp tục cãi nhau, Đ lại cầm dũa móng tay chọc vào chân và đùi cháu C làm cháu khóc tiếp. Sau đó chị M lại bế con lên và dỗ dành, rồi lại đặt cháu xuống giường ngủ. Được ít phút sau, Đ tiếp tục dùng dũa móng tay chọc vào đầu cháu C làm cháu khóc và chị M lại giỗ cháu nín, thì Đ nhìn cháu C và nói với chị M "*mày thấy tao nhìn con mày chằm chằm là tao giết con mày lúc nào không biết*", lúc này Đ cất dũa móng tay trên nóc tủ quần áo rồi tiếp tục lên giường nằm ngủ.

Đến khoảng 06 giờ ngày 07/8/2025, khi mọi người trong gia đình chị M đi làm do vẫn bực tức vì chị M nói chia tay nên Đ có nói với chị M là "*Bảo bố mẹ mày bán đất mà trả tiền tao, không thì tao giết cả nhà mày*". Chị M không nói gì và cho cháu C ngủ tiếp, thấy vậy Đ nói "*hôm nay tao phải giết con mày"*. Lúc này chị M bế con nằm trên giường cho con bú, do không thấy chị M nói về số tiền mà trước đó Đ đưa cho chị M để cùng sinh sống với nhau nên Đ đang nằm cạnh bật dậy dùng chân phải đạp vào lưng cháu C, thấy vậy chị M nói "*mày làm cái gì đấy*" nghe vậy Đ dùng chân đá vào lưng cháu C lần nữa và chửi chị M, chị M không nói gì thì Đ dùng tay phải đánh vào đầu cháu C, làm cháu C khóc, Đ sang nóc tủ quần áo lấy que dũa móng tay chọc vào đầu cháu C, rồi bỏ chiếc dũa xuống đầu giường, lúc này chị M cho cháu C nằm ngửa xuống giường thì Đ dùng chân đá vào vai cháu làm cháu văng lật úp mặt xuống giường, Đ tiếp tục dùng chân đạp lên tay của cháu cường. Chị M hét lên rồi bế cháu C dậy và nói "*con tao có tội gì sao mày đánh nó thế*", thì Đ chửi thề "*đ.m mày, tại mày mà tao phải nợ nần*" và dùng tay ấn vào mũi cháu C, thấy vậy Chị M bế cháu C ra cửa nhà thì Đ chặn đường rồi dùng tay phải bóp cổ cháu C và kéo về hướng Đ,

nhưng chị M ôm giữ cháu C giằng lại, khi thấy mặt cháu C đỏ lên thì Đ bỏ tay ra. Sau đó, Đ nói "*Không phải con của tao, tao giết lúc nào cũng được, hôm nay tao phải giết được thằng này*" rồi dùng tay đánh vào đầu cháu ba phát liên tục và chửi "*đ.m mày, quỳ xuống xin lỗi tao*". Sau đó chị M ôm cháu C quỳ xuống xin lỗi Đ. Đ lấy chiếc dũa móng tay để trên đầu giường cất vào túi quần và đi theo chị M và nói "*cho con ti nốt lần cuối đi*" thấy chị M bế cháu C trên tay mặt quay lại phía sau thì Đ dùng chân đá vào lưng và dùng tay túm cổ cháu C kéo giật về phía Đ, nhưng chị M giằng được và bế cháu chạy ra đường thì Đ nói "*trưa nay tao sang, mày mà không có tiền cho tao, tao giết cả nhà mày*" rồi Bùi Văn Đ bỏ đi. Gia đình chị M sau đó đưa cháu C đi cấp cứu tại bệnh viện.

Đến 22 giờ 30 phút ngày 07/8/2025 Bùi Văn Đ đã đến Công an xã T, tỉnh Phú Thọ để xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi Cố ý gây thương tích đối với cháu Bùi Việt C.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: B22/KLTTCT-PYPT ngày 14/8/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh P kết luận:

- Gãy 1/3 giữa xương tay phải xếp: 11% (Mười một phần trăm).

- Hiện tại các vết bầm đỏ, bầm tím, xước da đã mô tả chưa đánh giá được mức độ tổn thương và gãy xương cánh tay đang điều trị khi nào ổn định giám định bổ sung.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Việt C tại thời điểm giám định là 11% (Mười một phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương: các thương tích đã mô tả có thể là do vật tày gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKSKV15 ngày 15/01/2026, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ đã truy tố Bùi Văn Đ về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã gây ra thương tích cho cháu Bùi Việt C như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng và không kêu oan.

* Đối với bị hại Bùi Việt C còn nhỏ vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Bùi Thị M có mặt trình bày lời khai tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo Bùi Văn Đ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên toà. Về trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn Đ, chị M đề nghị xét xử theo quy định. Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị cáo Đ đã đại diện bồi thường số tiền 7.500.000đồng chị M đã nhận đầy đủ và không yêu cầu xem xét thêm về trách nhiệm dân sự.

* Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn T tại phiên tòa đã trình bày nguồn gốc số tiền 7.500.000đồng đã thay mặt bị cáo Đ bồi thường cho gia đình bị hại là tiền do Đ lao động tích cóp gửi ông mà có, nên không đề nghị bị cáo hoàn trả lại.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo từ 30 (*Ba mươi*) tháng đến 36 (*Ba mươi sáu)* tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Bùi Thị M đã nhận đủ 7.500.000đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, nên không xét đến.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Đ: Nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng và quan điểm của Viện Kiểm sát, bị cáo Đ là người chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo vì lo sợ chị M là mẹ đẻ của cháu C chia tay nên có hành vi gây thương tích như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát cũng đủ để răn đe bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt để trở về với xã hội.

* Quan điểm bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Bùi Việt C: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, hung hãn tác động lên cháu bé gần 15 tháng tuổi là trẻ em đối tượng yếu thế nhất, không có khả năng chống đỡ. Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả số tiền 7.500.000đồng tại phiên tòa hôm nay chị M không đề nghị gì thêm. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức cao nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên để đảm bảo tính răn đe, trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

* Các ý kiến tranh luận: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận.

** Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Văn Đ:* Bị cáo đã gây ra thương tích cho cháu C là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P thu thập gồm: Đơn trình báo của mẹ bị hại là chị Bùi Thị M ngày 07/8/2025 về việc con chị là cháu Bùi Việt C bị Bùi Văn Đ dùng tay, chân, chiếc que rũa móng tay đá, tát, chọc vào đầu, bụng, người cháu C gây thương tích vào ngày 07/8/2025; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú là Bùi Văn Đ ngày 07/8/2025; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/8/2025; Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số B22/KLTTCT-PYPT ngày 14/8/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh P đối với cháu Bùi Việt C; Các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn Đ trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp cho bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường. Được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng, Kết luận giám định tổn thương cơ thể của Trung tâm Pháp y tỉnh P đối với bị hại Bùi Việt C cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 00 giờ ngày 07/8/2025, tại nhà ở của chị Bùi Thị M và cháu Bùi Việt C thuộc khu Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ bị cáo Bùi Văn Đ là bạn trai của chị M đã dùng tay, chân, dũa móng tay bằng sắt tát, bóp cổ, đá, chọc que dũa vào đầu, bụng, tay chân của cháu C. Hậu quả cháu C bị thương tích gẫy 1/3 giữa xương cánh tay phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%, các vết bầm tím, sướt da ở má, thái dương, cổ, lưng chưa đánh giá được mức độ tổn thương và gãy xương cánh tay đang điều trị sẽ giám định bổ sung sau. Tuy nhiên ngày 21/12/2025 mẹ của bị hại đã có đơn không yêu cầu giám định bổ sung đối với cháu C.

Bị cáo Bùi Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo gây ra thương tích cho cháu Bùi Việt C nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người. Bị cáo Đ đã phạm tội với cháu C là người dưới 16 tuổi và không có khả năng tự vệ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 BLHS, phạm tội có tính chất côn đồ đối với bị hại do bực tức người mẹ nhưng lại gây thương tích cho con theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS với mức độ tổn hại 11% sức khỏe trước khi bị xâm hại. Hành vi cố ý gây thương tích mà bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo đã liên tục tấn công cháu C còn rất nhỏ, mới được hơn 14 tháng tuổi do bực tức chị Bùi Thị M là mẹ đẻ của cháu C, bị cáo đã cố ý gây thương tích cho bị hại bằng hành vi dùng tay tát, bóp cổ, dùng chân đá nhiều lần vào cơ thể cháu C, dùng dũa móng tay chọc vào bụng, tay chân, đầu của cháu C với cường độ cao kèm theo lời nói lặp lại nhiều lần "*Hôm nay sẽ phải giết con mày*". Hành vi của bị cáo gây thương tích cho cháu C là trẻ em không có khả năng tự vệ và có tính chất côn đồ, nhằm mục đích khiêu khích và hả giận cơn bực tức chị M là mẹ đẻ của cháu C điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, kỷ cương của Nhà nước. Tuy nhiên lời

nói kèm hành động của bị cáo chỉ nhằm mục đích gây thương tích cho bị hại chứ không có mục đích nhằm tước đoạt tính mạng của cháu C.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng gia đình tích cực bồi thường cho bị hại, bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của Bị hại chị Bùi Thị M đã nhận đủ số tiền 7.500.000đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm về thương tích do bị cáo đã gây ra cho con mình, nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 35 (*Ba mươi lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 08/8/2025).

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND tỉnh Phú Thọ;*
- *Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND KV15- Phú Thọ;*
- *Công an tỉnh Phú Thọ;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Phòng Thi hành án DS KV15-PT*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng khác*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- CQĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; những người tham gia Tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Yến